

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

**GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC  
(Gia hạn lần 01)**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 76/2017/TT- BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;*

*Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Xét Đơn đề nghị gia hạn giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty TNHH Bow International ngày 18/3/2021 và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 215/TTr- STNMT ngày 01/4/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty TNHH Bow International (có trụ sở tại Lô số 5, phía Nam khu A, khu công nghiệp Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa) được xả nước thải vào nguồn nước từ hoạt động của Nhà máy sản xuất đồ trang sức và trang sức mỹ ký, tại phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Nguồn tiếp nhận nước thải:** Suối Ba Lá (đoạn chảy qua phường Bắc Sơn, thị xã Bắc Sơn).

**2. Vị trí xả nước thải:**

- Tại lô số 05, phía Nam khu A, KCN Bắc Sơn, Phường Bắc Sơn, thị xã Bắc Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tọa độ vị trí xả nước thải sinh hoạt (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực  $105^0$ , múi chiều  $3^0$ ) như sau:

$$X=2223862 \text{ (m); } Y= 588911 \text{ (m).}$$

- Tọa độ vị trí xả nước thải sản xuất (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực  $105^0$ , múi chiều  $3^0$ ), như sau:

$$X= 2223863 \text{ (m); } Y= 588956 \text{ (m).}$$

**3. Phương thức và chế độ xả thải:** Nước thải sau xử lý được dẫn bằng hệ thống mương thu gom chung của khu vực đến nguồn tiếp nhận và xả theo phương thức tự chảy.

**4. Chế độ xả nước thải:** 24 giờ/ngày đêm.

**5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất:**  $62,8 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ . Trong đó:

+ Lưu lượng xả nước thải sinh hoạt:  $26,68 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ ;

+ Lưu lượng xả nước thải sản xuất:  $36,12 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ ;

**6. Chất lượng nước thải:** Giá trị thông số các ô nhiễm được phép xả thải vào nguồn nước không vượt quá giá trị tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải ( $C_{max}$ ) được quy định trong QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước thải công nghiệp (Cột B với hệ số  $K_q=0,9$ ;  $K_f=1,1$ ) và QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước thải sinh hoạt (Cột B với hệ số  $K=1,2$ ), cụ thể như sau:

*Bảng thông số, nồng độ các chất ô nhiễm chính có trong nước thải*

STT	Thông số	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT	QCVN 40:2011/BTNMT
1	pH	-	5-9	5,5-9
2	Màu	Pt/Co	-	150
3	BOD <sub>5</sub> (20 <sup>0</sup> C)	mg/l	60	49,5
4	COD	mg/l	-	148,5
5	Chất rắn lơ lửng	mg/l	1.200	99
6	Sunfua (H <sub>2</sub> S)	mg/l	4,8	0,495
7	Nitrat (NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> )	mg/l	60	-
8	Amoni (tính theo N)	mg/l	12	9,9
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	12	-

10	Tổng nitơ	mg/l	-	39,6
11	Photphat ( $\text{PO}_4^{3-}$ ) (tính theo P)	mg/l	12	5,94
12	Crom (III)	mg/l	-	0,99
13	Đồng	mg/l	-	1,98
14	Kẽm	mg/l	-	2,97
15	Tổng dầu mỡ	mg/l	-	9,9
16	Tổng Coliform	vi khuẩn (MPT/100ml)	5.000	5.000

**7. Thời hạn của giấy phép:** 05 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Bow International:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, nếu có thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

3. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, công nghệ đã trình bày trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy chuẩn cho phép theo Bảng trên trước khi xả ra nguồn tiếp nhận; thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép.

4. Thực hiện quan trắc nước thải và nguồn tiếp nhận như sau:

- Quan trắc lưu lượng nước thải: Quan trắc liên tục lưu lượng nước thải xả ra nguồn tiếp nhận, qua đồng hồ đo lưu lượng xả thải tại vị trí đầu ra hệ thống xử lý nước thải của Nhà máy.

- Quan trắc chất lượng nước thải: Quan trắc định kỳ chất lượng nước thải sau khi xử lý, từ hoạt động của Nhà máy, trước khi xả ra nguồn tiếp nhận, các thông số quan trắc theo quy định tại Bảng trên, tần suất quan trắc ba (03) tháng/lần.

- Quan trắc nguồn nước tiếp nhận: Quan trắc định kỳ chất lượng nước suối Ba Lá tại vị trí cách điểm tiếp nhận nước thải 50m về phía thượng lưu và 50m về phía hạ lưu; các thông số quan trắc theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt (cột B1); tần suất quan trắc sáu (06) tháng/lần.

- Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải của cơ sở trước khi xả ra nguồn tiếp nhận và chất lượng nước suối Ba Lá.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt quy chuẩn tại Bảng trên và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải dừng ngay xả thải, thực hiện khắc phục sự cố gây ô nhiễm nguồn nước; đồng thời báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

7. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thị xã Bim Sơn về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định.

**Điều 3.** Công ty TNHH Bow International được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND thị xã Bim Sơn và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải từ hoạt động của Nhà máy; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu có vi phạm; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Công ty TNHH Bow International.

**Điều 5.** Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 274/GP-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2016 do UBND tỉnh Thanh Hóa cấp. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, Công ty TNHH Bow International còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH Bow International;
- Cục Quản lý TNN- Bộ TN&MT (để b/cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thị xã Bim Sơn;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, Pg NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Giang**